

Số: 20/2022/QĐST-HNGĐ

Phù Cù, ngày 12 tháng 4 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 18/2022/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 02 năm 2022 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Ngọc A, sinh năm 1995;
Nơi đăng ký HKTT: Thôn T, xã P, huyện P1, tỉnh Hưng Yên;
Địa chỉ chỗ ở: Thôn K, xã Đ, huyện P1, tỉnh Hưng Yên.

Bị đơn: Anh Cao Thăng L, sinh năm 1991;
Địa chỉ: Thôn T, xã P, huyện P1, tỉnh Hưng Yên.

Căn cứ khoản 4 Điều 147, Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành lập ngày 04 tháng 4 năm 2022;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành lập ngày 04/4/2022 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội,

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Ngọc A và anh Cao Thăng L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Ngọc A và anh Cao Thăng L đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, tự nguyện thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Ngọc A và anh Cao Thăng L đều khẳng định có 03 con chung là các cháu: Cao Thanh B, sinh ngày 08/5/2014, Cao Thị D, sinh ngày 22/6/2016 và Cao Tường V, sinh ngày 26/3/2019. Nay ly hôn, chị

A và anh L thỏa thuận theo nguyện vọng của các con chung, cụ thể: Cháu Cao Thanh B và cháu Cao Thị D có nguyện vọng được tiếp tục ở với anh L, nên anh L tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu B và cháu D cho đến khi cháu B, cháu D đủ 18 tuổi. Chị A và anh L thỏa thuận: Giao con chung là cháu Cao Tường V cho chị A tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu V cho đến khi cháu V đủ 18 tuổi. Chị A và anh L không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau và đều có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục các con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản, công sức, nợ: Chị Nguyễn Thị Ngọc A và anh Cao Thăng L đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Ngọc A và anh Cao Thăng L thỏa thuận: Chị A tự nguyện chịu cả 150.000đ, (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, được đối trừ vào khoản tiền chị A đã nộp tạm ứng án phí là 300.000đ, (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0006077 ngày 23 tháng 02 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên; chị Nguyễn Thị Ngọc A đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm. Trả lại chị Nguyễn Thị Ngọc A 150.000đ, (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí còn lại.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Hưng Yên;
- VKSND huyện Phù Cừ;
- Chi cục T.H.A dân sự huyện Phù Cừ;
- UBND xã P;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ CỪ
THẨM PHÁN**

Trần Đình Hiền